

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”
trên địa bàn xã Kon Đào giai đoạn 2026-2030**

Căn cứ Kế hoạch số 108/KH-UBND ngày 30/3/2026 của UBND tỉnh về việc thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2026-2030;

Ủy ban nhân dân xã Kon Đào ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn xã Kon Đào giai đoạn 2026-2030, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục nâng cao nhận thức của hệ thống chính trị và mọi tầng lớp nhân dân về mục đích, ý nghĩa của học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập. Từ đó, tích cực tham gia xây dựng xã hội học tập bằng các nội dung và hình thức thích hợp, góp phần thực hiện tốt các mục tiêu của Kế hoạch thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”.

- Bảo đảm mọi công dân có trách nhiệm và quyền lợi được học tập thường xuyên, học tập suốt đời, tận dụng mọi cơ hội học tập để trở thành công dân số, công dân học tập toàn cầu.

- Duy trì và phát huy truyền thống hiếu học của mỗi công dân, gia đình, dòng họ và cộng đồng; xây dựng môi trường học tập suốt đời tại nơi làm việc đáp ứng các yêu cầu về năng suất, hiệu quả, chuẩn mực đạo đức và tác phong văn hóa nghề nghiệp.

2. Yêu cầu

- Quán triệt sâu rộng trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về chủ trương xây dựng xã hội học tập, học tập suốt đời, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân.

- Các cơ quan, đơn vị, các tổ chức chính trị-xã hội, xã hội nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức kinh tế, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, cộng đồng dân cư và dòng họ, gia đình trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm tạo các cơ hội học tập công bằng và điều kiện thuận lợi để mọi người trong xã hội được tham gia học tập, nhất là các đối tượng chính sách, người dân tộc thiểu số và miền núi, người bị thiệt thòi, yếu thế trong xã hội.

- Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” một cách thiết thực, có hiệu quả, đảm bảo các điều kiện thuận lợi để mọi người dân được tham gia học tập, trở thành công dân học tập.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Phấn đấu đến năm 2030 mọi người dân đều có cơ hội, bình đẳng trong việc tiếp cận hệ thống giáo dục mở, đa dạng, linh hoạt, liên thông, hiện đại với nhiều mô hình, phương thức và trình độ đào tạo, góp phần đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

a) Xóa mù chữ và phổ cập giáo dục

- Duy trì đạt phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; phấn đấu 100% phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

- 100% các trường đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3; đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2

- 100% các trường đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2.

b) Về năng lực cơ bản và trình độ của người dân

- 60% người trong độ tuổi lao động được trang bị năng lực thông tin.

- 50% người trong độ tuổi lao động được trang bị kỹ năng sống.

- 40% dân số từ 15 tuổi trở lên được đào tạo trình độ chuyên môn kỹ thuật, trong đó 10% dân số có trình độ đại học trở lên.

c) Xây dựng các mô hình học tập trong xã hội.

- 50% trở lên công dân đạt danh hiệu công dân học tập theo tiêu chí do cơ quan có thẩm quyền ban hành;.

- Phấn đấu xã được công nhận danh hiệu “Cộng đồng học tập” cấp xã.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về xây dựng xã hội học tập

a) Tăng cường tuyên truyền, phổ biến để nâng cao nhận thức cho người dân và toàn xã hội về học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập trong nền kinh tế số, xã hội số thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, truyền thông xã hội, hệ thống thông tin cơ sở, các cơ sở giáo dục và các phương thức khác.

b) Tổ chức hiệu quả Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời, Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam hằng năm trên địa bàn xã.

c) Biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các gương điển hình tiên tiến, nhân rộng mô hình tốt, cách làm hay, sáng kiến có giá trị trong phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập trên địa bàn xã.

2. Tiếp tục thực hiện các cơ chế, chính sách về xây dựng xã hội học tập

a) Tổ chức thực hiện tiêu chí đánh giá việc thực hiện xây dựng xã hội học tập của địa phương; tiêu chí công dân học tập; Khung năng lực thông tin phục vụ học tập suốt đời cho công dân theo đúng các quy định ban hành của cấp có thẩm quyền và hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b) Tổ chức thực hiện quy chế kiểm tra, đánh giá, công nhận kết quả học tập giáo dục thường xuyên; các quy định liên thông giữa giáo dục chính quy và giáo dục thường xuyên, liên thông giữa các cấp học và trình độ đào tạo theo đúng các quy định, hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

c) Tổ chức thực hiện tốt các cơ chế, chính sách tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động được đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp; chính sách hỗ trợ những người hết tuổi lao động, người nội trợ, người khuyết tật có điều kiện thuận lợi để học tập suốt đời theo đúng các quy định của cấp có thẩm quyền.

3. Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức các hoạt động học tập suốt đời

a) Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, công nghệ số nhằm nâng cao năng lực hoạt động của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục thường xuyên, các thiết chế văn hóa:

- Cơ sở giáo dục thường xuyên: Đa dạng nội dung và phương thức giáo dục, đào tạo, đổi mới mạnh mẽ các phương thức giảng dạy và học tập kết hợp với việc ứng dụng công nghệ hiện đại, công nghệ thông tin, mạng xã hội và khai thác nguồn tài nguyên giáo dục mở để mở rộng tiếp cận và nâng cao chất lượng học tập cho mọi người dân.

- Các thiết chế văn hóa: Đổi mới phương thức, mô hình hoạt động và cung ứng sản phẩm, dịch vụ hỗ trợ học tập trên nền tảng công nghệ số; tăng cường hợp tác trong tạo lập và chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa các thiết chế văn hóa và các cơ sở giáo dục, cơ quan, tổ chức hỗ trợ người dân học tập suốt đời.

b) Tổ chức các chương trình giáo dục đăng tải trên nền tảng công nghệ số của các mạng xã hội có nhiều người dùng trên địa bàn xã.

4. Đẩy mạnh hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng

a) Tăng cường công tác phối hợp, liên kết giữa các ngành, tổ chức, đơn vị, cơ sở giáo dục để tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng thiết thực, hiệu quả gắn với phát triển kinh tế-xã hội trên địa bàn xã.

b) Tăng cường tổ chức các lớp phổ biến kiến thức, kỹ năng, chuyển giao công nghệ và xóa mù chữ gắn với dạy nghề truyền thống, dạy nghề ngắn hạn và phát triển cộng đồng.

c) Huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực từ cộng đồng và các tổ chức kinh tế- xã hội cho các hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng phù hợp với điều kiện của từng địa phương và các quy định của pháp luật.

5. Tiếp tục tổ chức các phong trào, cuộc vận động để thúc đẩy học tập suốt đời

a) Tăng cường vận động, khuyến khích mọi tầng lớp nhân dân xây dựng, duy trì thói quen tự học, ý thức học tập suốt đời phù hợp với điều kiện cụ thể của mỗi cá nhân.

b) Phát động các cuộc vận động, phong trào thi đua thiết thực về công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập sâu rộng trên địa bàn xã, gắn kết chặt chẽ và hiệu quả với các cuộc vận động, phong trào thi đua khác nhằm thúc đẩy việc học tập trong mọi gia đình, dòng họ, cộng đồng dân cư.

c) Huy động sự tham gia, phối hợp của các doanh nghiệp để triển khai hiệu quả các phong trào, hoạt động thúc đẩy tự học, học thường xuyên, tham gia học tập trên môi trường công nghệ cho người lao động; hỗ trợ người lao động có điều kiện thuận lợi để học tập suốt đời.

d) Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng và xây dựng mô hình công dân học tập.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách quy định của Luật Ngân sách nhà nước; kinh phí lồng ghép trong các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt để huy động tối đa các nguồn lực thực hiện.

2. Các nguồn tài trợ, đóng góp của các tổ chức, doanh nghiệp và các nguồn tài trợ hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa – Xã hội

a) Tổ chức triển khai thực hiện hàng năm phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội của địa phương trong giai đoạn 2026-2030.

b) Tiếp tục kiện toàn Ban Chỉ đạo xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2026- 2030.

c) Tăng cường công tác duy trì, nâng cao tỷ lệ, chất lượng phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn; chú trọng đối tượng là người mù chữ vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, nhất là phụ nữ và trẻ em gái dân tộc thiểu số.

d) Tiếp tục tổ chức thực hiện mô hình “Đơn vị học tập” trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị, các mô hình “Công dân học tập”, “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập” (*cấp thôn*) và “Cộng đồng học tập” cấp xã theo hướng nâng cao chất lượng; tổ chức thực hiện việc đánh giá, xếp loại, công nhận các mô hình học tập và cộng đồng học tập cấp xã một cách thiết thực, hiệu quả.

đ) Huy động sự tham gia của các tổ chức, cá nhân vào công tác xây dựng xã hội học tập, phổ cập giáo dục và xóa mù chữ; triển khai có hiệu quả các chương trình, dự án hỗ trợ giáo dục cho người dân tộc thiểu số và miền núi theo đúng các quy định hiện hành. Chú trọng bồi dưỡng kiến thức và tiếng dân tộc

thiếu số cho cán bộ, công chức, viên chức theo dõi công tác dân tộc và công tác vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

e) Tổ chức triển khai thực hiện việc xây dựng và phát triển các mô hình học tập, ngành nghề đào tạo, các nghề đặc thù cần học tập suốt đời đáp ứng nhu cầu xã hội và phù hợp với quy hoạch của xã đến năm 2030.

g) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tăng cường thông tin, tuyên truyền về vai trò, vị trí quan trọng của công tác xây dựng xã hội học tập; đưa nhiệm vụ xây dựng xã hội học tập của các cơ quan, đơn vị, tổ chức đoàn thể vào nội dung đánh giá thi đua hằng năm.

2. Phòng Kinh tế

a) Chủ trì trong việc triển khai Chương trình xây dựng nông thôn mới gắn kết với các hoạt động xây dựng xã hội học tập tại các địa phương.

b) Phối hợp với các cơ quan đơn vị có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị- xã hội và tổ chức xã hội liên quan

a) Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

Phát động các cuộc vận động, phong trào thi đua về công tác khuyến học, xây dựng xã hội học tập, gắn kết chặt chẽ và hiệu quả với các cuộc vận động, phong trào thi đua khác. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, ban, ngành tham gia giám sát, phản biện xã hội việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

b) Hội Khuyến học xã

- Tiếp tục Kế hoạch thực hiện: “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng giai đoạn 2021-2030”; “Xây dựng mô hình công dân học tập giai đoạn 2021-2030”.

- Tiếp tục củng cố và phát triển các tổ chức Hội Khuyến học ở các cộng đồng dân cư; trong các cơ quan, đơn vị, trường học tạo nên phong trào thi đua khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập thông qua việc xây dựng danh hiệu các mô hình học tập trên địa bàn xã.

c) Hội Liên hiệp Phụ nữ xã

Phối hợp với Phòng Văn hóa – Xã hội tham gia tuyên truyền Kế hoạch, lồng ghép các hoạt động tuyên truyền về xây dựng xã hội học tập trong phong trào “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”; vận động, tuyên truyền phụ nữ và trẻ em gái ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh chưa biết chữ ra học các lớp xóa mù chữ.

d) Đoàn thanh niên

- Tiếp tục triển khai hiệu quả chương trình “Tiếp sức đến trường”, “Em nuôi của Đoàn”, vận động gây quỹ hỗ trợ thanh thiếu nhi có hoàn cảnh khó khăn, khuyết tật, mồ côi để đảm bảo mọi trẻ em đều có cơ hội học tập.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị, các tổ chức chính trị xã hội và các tổ chức có liên quan cụ thể hoá các nội dung của Kế hoạch này để tổ chức triển khai thực hiện đạt kết quả; định kỳ trước ngày 30 tháng 11 hằng năm báo cáo kết quả triển khai về UBND xã (qua Phòng Văn hóa – Xã hội) tổng hợp, báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy xã (b/c);
- Thường trực HĐND xã (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Phòng Kinh tế xã (t/h);
- UBMTTQ xã và các tổ chức chính trị xã hội;
- Các đơn vị trường học;
- Lưu: VT, PVHXXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phan Thị Thu Nga